

# LÝ TƯỞNG PHẤN ĐẤU CỦA THANH NIÊN

PGS.TS. Lê Thị Thanh Hương

*Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu cơ bản.*

## TÓM TẮT

*Thanh niên hiện nay có lý tưởng sống khá hài hoà giữa lợi ích cá nhân, lợi ích gia đình và lợi ích đất nước. Khi là người lao động, họ hướng tới một số giá trị đáp ứng những đòi hỏi của thời đại phát triển hiện nay. Đó là tinh năng động, sáng tạo, kiên trì, chăm chỉ. Khi là thành viên trong gia đình thì chữ hiếu là giá trị được đề cao nhất. Với vai trò là người công dân, thanh niên đề cao ý thức sống theo pháp luật và tinh thần biết phấn đấu vì sự phát triển chung của đất nước. Phần lớn thanh niên đã nỗ lực phấn đấu để đạt được những giá trị mà họ mong muốn.*

**Từ khoá:** Thanh niên; lý tưởng; giá trị.

*Ngày nhận bài: 20/3/2012; Ngày duyệt đăng bài: 25/6/2012*

Có ý kiến cho rằng, bây giờ rất khó bàn đến lý tưởng sống của thanh niên, bởi trong cuộc sống hiện nay, không ít thanh niên xem đó là một điều gì đó trừu tượng, xa vời và thậm trí họ không nghĩ đến vấn đề này. Tuy nhiên, nếu sử dụng cụm từ này như một từ khoá tìm kiếm thông tin trên mạng thì chỉ sau vài giây đã có thể thu được xấp xỉ tám triệu thông tin, bao gồm phát biểu của các nhà lãnh đạo tổ chức đoàn thanh niên, các nhà giáo, ý kiến của các nhà nghiên cứu và các bạn thanh niên với nhiều thành phần khác nhau... Điều đó chứng tỏ, vấn đề lý tưởng sống của thanh niên hiện đang là vấn đề được xã hội quan tâm, tranh trở.

Lý tưởng sống là gì? Khá nhiều ý kiến nhất trí rằng, việc xác định lý tưởng sống là xác định câu trả lời cho câu hỏi: chúng ta sống trên đời là vì điều gì? Trong suốt cuộc đời, mỗi cá nhân đặt ra nhiều mục đích và nỗ lực đạt được những mục đích đã đặt ra. Lý tưởng sống được xem là mục đích bao trùm nhất, hướng dẫn toàn bộ cuộc sống của con người. Việc đạt được những mục tiêu cụ thể trong suốt đời người, ở mức độ này hay mức độ khác, đều hướng cá nhân đến lý tưởng sống mà người đó đã xác định.

Với cách hiểu như trên, khi bàn đến lý tưởng sống của thanh niên, cần chú ý đến một số điểm sau đây:

Thứ nhất, lý tưởng sống của con người được hình thành một cách có ý thức, do cá nhân suy ngẫm về các giá trị sống, trên cơ sở đó lựa chọn mục tiêu phấn đấu của đời mình. Lý tưởng sống thể hiện các giá trị mà cá nhân đề cao. Tuy nhiên, mức độ ý thức của mỗi cá nhân về những mục tiêu, những giá trị mà họ vươn tới là khác nhau. Có những người ngay trong cuộc sống bình thường cũng rất dễ tâm suy nghĩ về ý nghĩa cuộc đời, về những gì mà họ cần làm để trả nghĩa những gì mà họ đã nhận được trong cuộc đời, nhận được từ xã hội, song cũng có những người sống vô tư hơn, hàng ngày họ hành động đơn giản vì cái tâm của một "người tốt". Vì vậy, những mục tiêu mà mỗi người đặt ra cho mình cũng có thể có tầm nhìn rất xa cho cả cuộc đời, song cũng có thể được giới hạn ở những khoảng thời gian nhất định. Linh ý thức về lý tưởng sống, mục tiêu sống thường rõ nét hơn khi cá nhân trải qua những sự kiện quan trọng, có ý nghĩa trong cuộc đời họ hoặc khi mọi trường sống có những nét đặc thù, đặt họ phải suy ngẫm về diện đời. Nếu nhìn từ góc độ các giai đoạn phát triển lứa tuổi, thì lứa tuổi thanh niên là lứa tuổi mà nhiều người lần đầu tiên có ý thức một cách rõ ràng về việc xây dựng cho mình một lý tưởng sống, họ bắt đầu suy ngẫm nghiêm túc về mục tiêu sống, đặt câu hỏi về vai trò, vị trí của mình trong xã hội.

Thứ hai, lý tưởng sống của con người thường có nội dung tương đối khái quát, thể hiện mục đích bao trùm của cuộc đời, song nó được thể hiện trong những mục tiêu cụ thể mà cá nhân hướng đến trong cuộc sống hàng ngày. Vì vậy, mà có ý kiến cho rằng, lý tưởng không phải là cái gì đó cao xa, chúng ta chỉ cần sống tốt, làm việc tốt, biết chia sẻ và hướng tới những điều tốt đẹp cho công đồng xã hội, đó đã là có lý tưởng sống.

Thứ ba, như một cấu thành tâm lý, lý tưởng sống của con người bao hàm các thành phần nhận thức, xúc cảm/tình cảm và ý chí thúc đẩy cá nhân hành động nhằm đạt được những giá trị thể hiện lý tưởng sống mà họ theo đuổi. Chẳng hạn, để có lý tưởng sống cao đẹp, thanh niên cần phải có nhận thức sâu sắc, hiểu được vai trò của mình trong sự nghiệp phát triển đất nước, là người chủ của đất nước trong hiện tại và trong tương lai, có tình cảm đất nước mạnh mẽ và ý chí vững vàng, có bản lĩnh để hiện thực hoá lý tưởng sống của mình trong thực tiễn cuộc sống. Tuy nhiên, hiểu như vậy không có nghĩa khẳng định việc hình thành lý tưởng sống với sắc thái khác nhau ở thanh niên và quá trình hiện thực hoá lý tưởng sống đó trong thực tiễn cuộc sống hoàn toàn phụ thuộc vào bản thân mỗi cá nhân. Lý tưởng sống là phản ánh tâm lý, vì vậy nó chịu tác động của các đặc điểm nhân cách của chủ thể, nói cách khác, lý tưởng sống của mỗi người là khác nhau, tùy thuộc vào chính họ. Song lý tưởng sống không tự nhiên nảy sinh, mà là sự phản ánh thông qua lăng kính chủ quan những sự kiện, hiện tượng khách quan xảy ra trong cuộc sống của mỗi cá nhân, trong môi trường sống của họ. Vì vậy, thanh niên hiện nay có lý tưởng sống hay không và sắc thái của lý tưởng sống đó như thế nào, cũng như

sự hiện thực hoá những giá trị của lý tưởng sống trong hành động thực tiễn của họ chịu tác động rất lớn của môi trường xã hội mà thanh niên đang sống. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng nhận định rằng, những hạn chế, yếu kém của thanh niên nước ta hiện nay có nhiều nguyên nhân, song chủ yếu là những nguyên nhân liên quan đến những bất cập của công tác thanh niên trong thời gian qua.

Có nhiều cách để xác định lý tưởng sống của thanh niên hiện nay. Có thể phỏng vấn trực tiếp về lý tưởng phấn đấu của thanh niên, song cũng có thể đánh giá thông qua những dữ liệu gián tiếp phản ánh những giá trị mà thanh niên hướng tới. Mỗi cách xác định có những điểm mạnh và điểm hạn chế của nó. Sự kết hợp của các cách khác nhau sẽ cho phép người nghiên cứu có được cái nhìn đa chiều và nhờ đó nâng cao độ tin cậy của những nhận xét được rút ra. Bên cạnh việc tham khảo kết quả của một số nghiên cứu khác trong thập niên đầu của thế kỷ XXI, những người thực hiện nghiên cứu này còn sử dụng bảng hỏi và phỏng vấn sâu để tìm hiểu một số vấn đề liên quan đến lý tưởng sống của thanh niên hiện nay.

Năm 2003, những người thực hiện đề tài cấp Nhà nước KX05-07 (2001 - 2005) đã khảo sát khoảng 900 học sinh lớp 11 - 12, 800 sinh viên và gần 1000 lao động trẻ ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam về lý tưởng phấn đấu của họ và thu được các kết quả sau (1):

**Bảng 1:** Lý tưởng phấn đấu của học sinh, sinh viên (% số người lựa chọn)

Các mục tiêu	Học sinh lớp 11 - 12	Sinh viên	Người lao động trẻ
1. Vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh	72,2	71,2	75,1
2. Muốn đóng góp sức mình cho công cuộc xây dựng đất nước	80,4	87,5	78,2
3. Muốn làm được điều gì đó giúp ích cho đất nước	84,5	88,4	83,7
4. Sẵn sàng chiến đấu cho Tổ quốc nếu có chiến tranh xảy ra	89,6	92,7	86,7

*Nguồn: Phạm Minh Hạc, Lê Đức Phúc (chủ biên), Nghiên cứu giá trị nhân cách theo phương pháp NEO PI-R cải biên, NXB KHXN, Hà Nội, 2007, tr. 254, 307, 397.*

Những số liệu nêu trên cho thấy, phần lớn thanh niên nước ta vẫn rất đề cao các giá trị thể hiện tinh thần dân tộc, tình yêu đất nước, Dù cuộc sống còn rất nhiều khó khăn, dù những quy luật của nền kinh tế thị trường đang ngày càng chi phối mạnh mẽ nhiều mặt của đời sống xã hội, song thanh niên không tách mình ra khỏi sự vận động, phát triển của cả dân tộc, của đất nước. Đặc điểm này hầu như không có thay đổi đáng kể trong suốt thập niên vừa qua. Với câu hỏi: nếu Tổ quốc cần (chẳng hạn, nước ngoài xâm phạm lãnh hải nước ta), bạn sẽ ứng xử như thế nào? khảo sát của chúng tôi tiến hành năm 2010 trên gần 1000 thanh niên ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam cũng cho kết quả tương tự: 66,3% số người trả lời khẳng định rằng, họ sẵn sàng tình nguyện tham gia quân đội ngay khi có lời kêu gọi; 22,2% - sẽ tham gia quân đội nếu có yêu cầu trực tiếp với bản thân họ và chỉ có 11,5% số thanh niên chưa muốn tham gia quân đội vì còn muốn hoàn thành nốt việc học tập/công tác.

Một trong những đặc điểm quan trọng trong quá trình phát triển tâm lý lứa tuổi thanh niên là phần lớn trong số họ có mục tiêu phấn đấu nhằm vươn tới mẫu hình mà họ mong muốn. Những mục tiêu này có thể được ý thức ở những mức độ khác nhau và mức độ phấn đấu ở mỗi người cũng khác nhau, song xu hướng rèn luyện bản thân theo những mẫu hình nhất định là một xu hướng chung, có tính phổ biến ở thanh niên. Khi bước sang tuổi 18, thanh niên đã có ý thức khá rõ trong tiếp nhận ba vai xã hội quan trọng. Thứ nhất, họ đảm nhận vai trò của một người lao động (được pháp luật công nhận tính hợp pháp về độ tuổi) hoặc ít nhất, nếu chưa đi làm thì họ cũng ý thức một cách rất rõ ràng (khác với những lứa tuổi trước đó) rằng, việc học tập của họ đang hướng tới một nghề nhất định, để họ có thể trở thành một người lao động có chuyên môn. Thứ hai, thanh niên đã có thể trở thành người chủ một gia đình nhỏ của chính mình hoặc nếu chưa lập gia đình thì họ đã được những thành viên khác trong gia đình nhìn nhận như những người phải có trách nhiệm đối với cuộc sống của cả gia đình (bố mẹ). Thứ ba, pháp luật nhiều nước, trong đó có Việt Nam đều thừa nhận, bước sang tuổi 18, thanh niên có đầy đủ những quyền hạn của người công dân đích thực và họ phải có trách nhiệm trước những hành động của mình, cũng như trách nhiệm đối với sự phát triển chung của cả đất nước, dân tộc, xã hội. Những vị trí xã hội mà thanh niên tiếp nhận thúc đẩy họ hình thành những mục tiêu phấn đấu và rèn luyện bản thân để đạt được những mục tiêu mà họ mong muốn. Lý tưởng sống của thanh niên được thể hiện trong sự kết hợp hài hoà việc thanh niên thực hiện ba vai trò xã hội quan trọng đó.

Khảo sát những đặc điểm mà thanh niên xem là quan trọng nhất trong mẫu hình mà họ phấn đấu để trở thành, ở mức độ nhất định đã cho thấy điều này.

**Bảng 2: Ba đặc điểm quan trọng nhất trong mẫu hình phấn đấu của thanh niên**

Các đặc điểm, phẩm chất mong muốn	Khi là người lao động		Khi là thành viên trong gia đình		Khi là công dân trong xã hội	
	% câu trả lời	% số lượt người chọn	% câu trả lời	% số lượt người chọn	% câu trả lời	% số lượt người chọn
1. Độc lập, làm chủ cuộc sống bản thân	8,6	24,3	4,8	13,5	9,1	26,0
2. Biết quan tâm đến người khác	2,4	6,8	14,8	41,5	5,1	14,6
3. Năng động, nhạy bén, tư duy sáng tạo	21,8	61,3	1,1	3,0	4,2	12,0
4. Có tinh thần vì nhân loại	1,9	5,4	1,2	3,5	6,0	17,2
5. Trung thực	6,6	18,6	4,8	13,5	4,0	11,6
6. Tinh thần nhân văn	1,5	4,1	1,5	4,2	3,6	10,4
7. Kiên trì, nhẫn nại, chăm chỉ	13,7	38,6	1,7	4,6	1,4	3,9
8. Biết phấn đấu vì sự phát triển của đất nước	4,4	12,4	1,0	2,9	10,7	30,5
9. Có chí tiến thủ	6,9	19,4	1,7	4,6	2,5	7,2
10. Biết chấp nhận, tôn trọng người khác	2,4	6,8	5,6	15,8	5,5	15,8
11. Sống có hoài bão	3,7	10,3	2,7	7,5	4,4	12,6
12. Có ý thức trách nhiệm	6,2	17,4	8,8	24,7	5,6	16,0
13. Sống hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình	2,8	8,0	13,3	37,4	3,1	8,8
14. Có tinh thần hợp tác	7,2	20,2	0,8	2,3	3,5	10,0
15. Hiến lành, thân thiện	2,0	5,7	3,9	10,9	3,6	10,4
16. Có ý thức pháp luật	2,9	8,2	1,3	3,8	12,5	35,8
17. Có tính tuân thủ	2,2	6,2	1,1	3,2	3,4	9,8
18. Có ích cho những người xung quanh, gia đình	2,0	5,6	10,2	28,7	4,4	12,6
19. Có hiếu	0,5	1,3	18,2	51,1	1,0	2,9
20. Biết hy sinh vì nghĩa lớn	0,3	0,9	1,2	3,5	6,0	17,1

21. Giá trị khác	0,1	0,1	0,3	0,7	0,4	1,0
	100,0	281,6	100,0	281,1	100,0	286,1

*Ghi chú: Kết quả thu được từ yêu cầu thanh niên lựa chọn 3 đặc điểm quan trọng nhất trong số các đặc điểm được liệt kê mà thanh niên muốn có khi là người lao động, là thành viên trong gia đình hoặc là người công dân.*

*Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài cấp bộ "Thái độ chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên nước ta giai đoạn 2011 - 2020" thực hiện năm 2010, do Lê Thị Thanh Hương và Vũ Ngọc Hà đồng chủ nhiệm, Viện Tâm lý học là cơ quan chủ trì.*

Kết quả khảo sát cho thấy, trong mỗi vai khác nhau, thanh niên định hướng vươn tới những giá trị khác nhau.

Những đặc điểm quan trọng trong mẫu hình người lao động mà hơn 30% số thanh niên hướng tới là:

- Năng động, nhạy bén, tư duy sáng tạo: 61,3% số người ghi nhận;
- Kiên trì, nhẫn nại, chăm chỉ: 38,6%;

Những đặc điểm quan trọng trong mẫu hình thành viên trong gia đình mà hơn 30% số thanh niên hướng tới là:

- Có hiếu: 51,1%;
- Biết quan tâm đến người khác: 41,5%;
- Sống hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình: 37,4%;

Những đặc điểm quan trọng trong mẫu hình người công dân trong xã hội mà hơn 30% số thanh niên hướng tới là:

- Có ý thức pháp luật: 35,8%;
- Biết phấn đấu vì sự phát triển của đất nước: 30,5%;

Có thể thấy, khi là người lao động, thanh niên hướng tới một số giá trị đáp ứng những đòi hỏi của thời đại phát triển hiện nay, đó là tính năng động, sáng tạo, kiên trì, chăm chỉ. Khi là thành viên trong gia đình thì chữ hiếu là giá trị được đề cao nhất. Tiếp đến là sự quan tâm, chia sẻ và tinh thần trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình. Với vai trò là người công dân, thanh niên đề cao ý thức sống theo pháp luật và tinh thần biết phấn đấu vì sự phát triển chung của đất nước. Những số liệu trên cho thấy rằng, thanh niên hiện nay có lý tưởng sống (ít nhất ở mức độ mong muốn) khá hài hoà giữa lợi ích cá nhân, lợi ích gia đình và lợi ích đất nước. Họ đề cao những giá trị phù hợp với đòi hỏi của thời đại phát triển mới, đồng thời vẫn duy trì những giá trị văn hoá truyền thống trong ứng xử gia đình, trong quan hệ với đất nước.

Tuy nhiên: có thể nhận thấy một số đặc điểm nổi bật sau đây:

Thứ nhất, có sự phân tán khá cao trong những giá trị được thanh niên đề cao. Giá trị được lựa chọn tập trung nhất cũng chỉ đạt trên 1/2 số thanh niên. Đó là hai giá trị: Năng động, nhạy bén, tư duy sáng tạo và có hiểu; Ngoài hai giá trị đó, những giá trị được hơn 1/3 số thanh niên hướng tới là: kiên trì, nhẫn nại, chăm chỉ; biết quan tâm đến người khác; sống hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình; có ý thức pháp luật; biết phấn đấu vì sự phát triển của đất nước. Những phẩm chất, đặc điểm còn lại chỉ được số ít thanh niên lựa chọn, dao động từ dưới 1/3 số người trở xuống. Những kết quả này cho thấy, lý tưởng phấn đấu của thanh niên hiện nay rất đa dạng, phản ánh một cuộc sống xã hội cởi mở với hiện diện của nhiều giá trị xã hội khác nhau.

Thứ hai, hầu hết các phẩm chất mà những người nghiên cứu nêu ra đều được thanh niên mong muốn có, tuy theo vai xã hội mà họ xác định. Có những phẩm chất có ý nghĩa xuyên suốt trong việc thực hiện tất cả các vai xã hội, như phẩm chất độc lập, làm chủ cuộc sống bản thân; trung thực; có ý thức trách nhiệm. Song cũng có đặc điểm hầu như không được coi trọng như phẩm chất “có tính tuân thủ”. Như vậy, một phẩm chất mà văn hoá ứng xử truyền thống rất coi trọng là “biết vâng lời” (hay nói cách khác là tính tuân thủ) hầu như không còn mấy giá trị đối với thanh niên. Thay vào đó, những phẩm chất thể hiện tính độc lập của mỗi cá nhân, là ý thức trách nhiệm, làm chủ của mỗi người về những hành vi của mình đang dần trở thành những giá trị phổ biến. Nói cách khác, trong mục tiêu sống của thanh niên hiện nay, đang có sự chuyển dịch để cao bản ngã và trách nhiệm của mỗi thành viên trong cộng đồng xã hội.

Thứ ba, một lần nữa, về mặt chủ quan, không thể nói rằng, thanh niên hiện nay thờ ơ với sự phát triển của dân tộc, đất nước, khi mà trong quan hệ với xã hội, đất nước, với tư cách là một công dân, họ đề cao trước hết ý thức pháp luật và ý thức trách nhiệm đối với sự phát triển của đất nước, xã hội và đối với cả sự phát triển của nhân loại.

Thứ tư, có một số khác biệt giữa các nhóm thanh niên khác nhau theo giới tính, là thành viên của một tổ chức nhất định hoặc không là thành viên một tổ chức nhất định. Theo giới tính, trong khi có sự tương đồng trong nhìn nhận về phần lớn các giá trị, song so với nam thanh niên, nữ thanh niên đề cao hơn tinh thần trách nhiệm, sự hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình khi với tư cách là người lao động; giá trị biết quan tâm đến người khác và giá trị có hiểu khi là thành viên trong gia đình. Sự khác biệt theo chí tổ chức cũng rất đáng quan tâm. Sự tham gia của thanh niên vào một tổ chức thanh niên nào đó dường như đã nuôi dưỡng và củng cố những giá trị có tính xã hội cao, thể hiện sự quan tâm nhiều hơn đến những người xung quanh, đến cộng đồng và đất nước, trong khi những thanh niên không là thành viên của một tổ chức thanh niên nào đó lại đề

cao những giá trị mang tính cá nhân, khẳng định tính độc lập của mỗi người. Những khác biệt này có ý nghĩa rất quan trọng, chúng là cơ sở để giúp xây dựng những biện pháp giáo dục thanh niên.

**Bảng 3: Một số khác biệt trong nhìn nhận các giá trị của các nhóm thanh niên khác nhau theo một số tiêu chí (%)**

Vai xã hội	Đặc điểm/giá trị	Tiêu chí	
		Nam	Nữ
<i>Khi là người lao động</i>	Tinh thần trách nhiệm	14,2	21,0
	Sự hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình	5,8	10,2
<i>Khi là thành viên trong gia đình</i>	Biết quan tâm đến người khác	38,6	44,6
	Có hiếu	48,8	53,9
		<i>Là thành viên 1 tổ chức TN</i>	<i>Không là thành viên 1 tổ chức TN</i>
<i>Khi là người lao động</i>	Chăm chỉ	37,3	42,3
	Hợp tác	22,0	14,8
<i>Khi là thành viên trong gia đình</i>	Quan tâm đến người khác	43,6	38,3
	Có ích	26,1	33,7
	Độc lập	11,2	19,4
<i>Khi là công dân</i>	Biết phấn đấu vì đất nước	33,0	25,4
		<i>Là đoàn viên</i>	<i>Không là đoàn viên</i>
<i>Khi là người lao động</i>	Tinh độc lập	23,0	30,2
<i>Khi là thành viên trong gia đình</i>	Tinh độc lập	12,2	21,3

*Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài cấp bộ "Thái độ chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên nước ta giai đoạn 2011 - 2020" thực hiện năm 2010 do Lê Thị Thanh Hương, Vũ Ngọc Hà đồng chủ nhiệm, Viện Tâm lý học là cơ quan chủ trì*

Ít ai phủ nhận một thực trạng rằng, ở không ít thanh niên nước ta hiện nay có những biểu hiện tiêu cực trong lối sống. Tuy nhiên, căn nguyên sâu xa của những hiện tượng này, theo chúng tôi, nằm trong môi trường sống khách quan. Có thể có ý kiến cho rằng, nhận định này là chủ quan, là đá quả bóng trách nhiệm về phía xã hội mà không đòi hỏi tự ý thức của thanh niên. Tuy nhiên, những người có trách nhiệm cần có cái nhìn theo hướng làm thế nào để

có thể tạo ra được “những cú huých” thúc đẩy xã hội đi lên. Để có tính khả thi và tính hiệu quả thì cú huých đó trong phần lớn các trường hợp phải được bắt nguồn từ môi trường sống khách quan bởi những lý do sau: mỗi cá nhân trưởng thành là một chủ thể tích cực đối với cuộc sống nói chung và đối với mỗi hành động nói riêng của mình. Tuy nhiên, con người sống trong xã hội và sự hình thành hệ giá trị và định hướng giá trị của họ diễn ra trong quá trình họ nội tâm hoá một cách sáng tạo những giá trị xã hội mà cả loài người hay cả một dân tộc, cộng đồng đã xây dựng nên. Trong quá trình nội tâm hoá đó, các giá trị có thể đạt được những “nội lực thúc đẩy” khác nhau. Có thể cá nhân mới chỉ nhận biết các giá trị xã hội nhưng những giá trị đó chưa thật sự có ý nghĩa đối với bản thân họ. Song cũng có những giá trị mà cá nhân mong muốn có được và cũng có những giá trị mà cá nhân không chỉ đơn thuần mong muốn có được, mà đã nỗ lực để đạt được dù trong hoàn cảnh rất khó khăn, có nhiều trở ngại. Như vậy, ý nghĩa nhân cách của các giá trị xã hội đối với mỗi cá nhân có thể ở những cấp độ khác nhau và bước chuyển tiếp từ cấp độ này sang cấp độ khác là một quá trình phức tạp, không phải chỉ diễn ra theo một chiều từ ít có ý nghĩa thúc đẩy hành động đến có lực thúc đẩy mạnh mẽ, mà có thể có cả chiều ngược lại. Trong quá trình này, điều quan trọng không chỉ là ý chí chủ quan của mỗi cá nhân, mà quan trọng hơn là tác động của môi trường sống khách quan, trên cơ sở đó cá nhân có suy xét, nhận định và quyết định điều chỉnh hệ giá trị của bản thân một cách phù hợp nhất, không chỉ vì lợi ích của cộng đồng, xã hội, mà cả vì lợi ích của bản thân mỗi cá nhân. Vì vậy, dù chỉ mới ở cấp độ nhận thức (như những số liệu thể hiện mục tiêu phấn đấu của thanh niên đã nêu ở phần trên), việc thanh niên hiện nay nhìn nhận những giá trị xã hội, vì lợi ích của cộng đồng, đất nước, dân tộc như những giá trị thôi thúc họ phấn đấu vươn lên thì thực trạng này cũng rất có ý nghĩa, bởi đó là những giá trị có tiềm năng có được lực thúc đẩy họ hành động trong thực tiễn cuộc sống nếu như có môi trường sống, hoàn cảnh khách quan củng cố nhận thức và khuyến khích hành động. Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay, với rất nhiều tấm gương, phong trào xã hội của thanh niên thì có thể khẳng định rằng, với nhiều thanh niên, những giá trị xã hội nêu trên không chỉ là những giá trị chỉ tồn tại ở cấp độ nhận thức, mà đã thật sự đạt được ý nghĩa nhân cách đối với họ, thôi thúc họ hành động.

Tác động của môi trường sống, bao gồm cả trình độ phát triển của nền kinh tế và mức sống thể hiện rất rõ trong định hướng ưu tiên của thanh niên trong việc hướng tới những giá trị khác nhau của cuộc sống.

Kể từ khi nước ta bắt đầu thực hiện công cuộc đổi mới, định hướng giá trị sống của người Việt Nam nói chung, của thanh niên đã có những thay đổi. Thanh niên hiện nay sống thực tế, mong muốn được tận hưởng những giá trị của tuổi trẻ, muốn độc lập, tự chủ, tự kiểm soát và khẳng định mình trong các hành động thực tiễn, vì vậy họ khát khao có được những điều kiện đảm bảo cho họ có khả năng hiện thực hoá những mong muốn chính đáng của mình.

**Bảng 4: Sự thay đổi định hướng giá trị của thanh niên**

STT	Định hướng giá trị cũ	Định hướng giá trị mới
1	Tuổi trẻ là quãng đời chuyển tiếp (hy sinh tuổi trẻ, gác tình yêu vì sự nghiệp tương lai)	Tận hưởng tuổi trẻ
2	Tính cộng đồng (vì tập thể, vì tổ chức)	Tính cá nhân (vì mình làm cơ sở cho mọi người)
3	Hệ quy chiếu quá khứ	Cái hiện tại và tương lai
4	Cảm tính, kinh nghiệm, duy tình, duy ý chí	Lý tính, thực nghiệm, duy lý
5	Kiểm soát từ bên ngoài	Tự kiểm soát
6	Hoặc thế này thế kia	Đa dạng hoá, đa phương hoá
7	Kháng định và quyết đoán duy ý chí	Thử nghiệm đúng - sai
8	Cái lý tưởng, cái quy luật	Cái thực tế, hàng ngày
9	Đạo đức tập thể	Cái cá nhân, nhân cách (chân, thiện, mỹ)
10	Cái đẹp sử thi	Cái đẹp nhân văn

*Nguồn: Huỳnh Khải Vinh (chủ biên), Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 232 - 233.*

Kết quả của SAVY năm 2003 với mẫu trên 7.500 thanh niên về 2 ưu tiên cho ước vọng trong tương lai cũng cho thấy rõ xu hướng này

**Ưu tiên 1:**

- Việc làm: 49,5%;
- Điều kiện kinh tế, thu nhập ổn định: 23,3%;
- Hạnh phúc: 9,7%;
- Gia đình: 8,8%;
- Đóng góp cho đất nước: 7,4%, trong đó chủ yếu ở nhóm tuổi 14 - 17 (11,6%), giảm xuống còn 5,1% và 2,4% ở hai nhóm tuổi là 18 - 21 và 22 - 25.

**Ưu tiên 2:**

- Có điều kiện kinh tế/thu nhập ổn định: 25%;
- Có đóng góp cho đất nước, xã hội: 22%, trong đó nhóm 14 - 17 tuổi là 28% so với 18,5% và 15,2% của hai nhóm tuổi 18 - 21 và 22 - 25.

- Hạnh phúc: 21%;
- Có gia đình và được làm cha mẹ: 20%;
- Công ăn, việc làm: 11%.

Mặc dù, trên bình diện chung, nghiên cứu của nhóm thực hiện đề tài cấp Nhà nước KX05-07 (1) cho thấy, phần đông thanh niên hiện nay vẫn rất đề cao các giá trị xã hội và hướng tới những giá trị đó, song khi đặt trong những tình huống cụ thể (mục tiêu phấn đấu trong khoảng thời gian 5 năm kể từ thời điểm tiến hành khảo sát - năm 2003) thì sự ưu tiên hướng tới các giá trị của thanh niên đã có những điểm khác so với bình diện chung. Cụ thể như sau:

- Những mục tiêu phấn đấu trong 5 năm tới của học sinh: Các em quan tâm đến những vấn đề đang hoặc sẽ phải đối mặt trước mắt: đó là thi đỗ đại học (53,9%); có việc làm ổn định (22,5%); gia đình hạnh phúc (21,0%); được làm việc đúng năng lực chuyên môn (12,6%).

- Những mục tiêu phấn đấu trong 5 năm tới của sinh viên (sinh viên năm thứ 2 đến năm thứ 4): có việc làm ổn định (45,2%), gia đình hạnh phúc (39,5%), có việc làm đúng khả năng chuyên môn (27,7%); tốt nghiệp đại học (21,7%); lập gia đình/có bạn đời như ý (13,2%); học lên cao (10,9%); giỏi chuyên môn (4,6%); tự lập, thành đạt trong nghề và cuộc sống (3,7%).

- Những mục tiêu phấn đấu trong 5 năm tới của lao động trẻ: học tập (21,3%); gia đình hạnh phúc (98,3%); nghề nghiệp phù hợp (65,9%); sức khỏe tốt (38,6%); xã hội ổn định, kinh tế đất nước phát triển (37,7%); kinh tế gia đình phát triển (23,7%).

Nghiên cứu của Phạm Hồng Tung và cộng sự năm 2008 - 2009 (2) trên mẫu hơn 2000 thanh niên thuộc các vùng miền, thành phần khác nhau, cũng cho thấy mặc dù thanh niên rất quan tâm đến tương lai, vận mệnh đất nước (với ĐTB = 4,0, trên thang điểm với 1 là điểm thấp nhất và 5 là điểm cao nhất), song sự quan tâm của họ đến vấn đề này nằm dưới mức quan tâm đến các vấn đề như gia đình, sự nghiệp, sức khỏe, học vấn, bạn bè, tiền bạc, tự do.

Trình độ phát triển của nước ta và mức sống còn thấp của phần đông người dân hiện nay, bối cảnh phát triển của đất nước (phát triển trong hoà bình và hợp tác) và đặc điểm phát triển trong những năm qua (phát triển theo cơ chế thị trường và đạt được nhiều thành tựu trong kinh tế, xã hội, hợp tác quốc tế...). vị trí xã hội của lứa tuổi thanh niên trong đường đời cùng với những diễn biến của nhiều vấn đề xã hội, văn hoá khác là những nhân tố mà sự tác động kết hợp của chúng đã làm thay đổi định hướng giá trị của thanh niên và tương ứng với những thay đổi đó là sự quan tâm đến những vấn đề trước mắt, thiết thực với cuộc sống trong tương lai gần của họ, đó là những vấn đề như thi cử, học tập, rèn nghề, gia đình, việc làm, sức khỏe, thu nhập... Đây là những vấn đề được

thanh niên ưu tiên, tập trung sức giải quyết trong tương lai gần. Và chỉ khi đạt được những giá trị thiết thực, giải quyết được những vấn đề quan tâm trước mắt thì thanh niên mới yên tâm và có cơ sở để hướng tới những giá trị xã hội cao cả trong lý tưởng phấn đấu của họ.

Tuy nhiên, có một thực trạng rất cần được quan tâm. Đó là kết quả của nhiều cuộc khảo sát cho thấy, không chỉ thanh niên mà phần lớn người lao động sau lứa tuổi thanh niên, bao gồm nhiều thành phần khác nhau vẫn còn phải ưu tiên giải quyết nhiều vấn đề thiết thực trước mắt để đáp ứng những nhu cầu cuộc sống cơ bản tối thiểu của họ. Có thực trạng này là do, dù trong những năm qua đời sống của người dân nước ta đã không ngừng được cải thiện, song mức tăng của mức sống chưa tương xứng với mức phát triển nhu cầu. Vì vậy, cải thiện hơn nữa mức sống của người dân nói chung, của thanh niên nói riêng là điều kiện tối cần thiết để thanh niên ngày nay dốc sức cho những giá trị cao cả mà họ hướng đến. Bên cạnh đó, rất cần có được môi trường khách quan thuận lợi (bao gồm từ những hiện tượng xã hội tích cực, lành mạnh đến những biện pháp khuyến khích sát thực, hữu hiệu) để những định hướng giá trị tích cực trong lý tưởng sống của thanh niên luôn được củng cố, kích hoạt và được hiện thực hoá trong hành động thực tiễn của họ.

*Bảng 5: Mức nỗ lực của thanh niên để đạt được mẫu hình mong muốn (% tự đánh giá của thanh niên)*

Mức nỗ lực	Mẫu hình người lao động	Mẫu hình thành viên trong gia đình	Mẫu hình người công dân
1	2,2	0,9	1,6
2	1,6	1,8	1,7
3	10,5	4,6	7,0
4	19,0	13,4	14,8
5	25,0	23,2	25,2
6	19,4	23,2	22,1
7	22,2	33,0	27,5
	100,0	100,0	100,0

*Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2010 của đề tài cấp bộ "Thái độ chính trị và trách nhiệm xã hội của thanh niên nước ta giai đoạn 2011 - 2020" do Lê Thị Thanh Hương, Vũ Ngọc Hà đồng chủ nhiệm, Viện Tâm lý học là cơ quan chủ trì.*

Một câu hỏi đặt ra: khi đã xác định những giá trị mà mình mong muốn đạt được trong cuộc sống, thanh niên đã thật sự nỗ lực phấn đấu vì những giá trị đó đến đâu?

Một thang đo được đưa ra để thanh niên tự đánh giá mức độ phấn đấu theo mẫu hình các vai xã hội mà họ mong muốn vươn tới. Thang đo được phân thành 7 mức, trong đó mức thấp nhất (mức 1) ứng với chưa có sự nỗ lực phấn đấu nào và mức cao nhất (mức 7) ứng với rất nỗ lực. Kết quả khảo sát thu được cho thấy, phần lớn thanh niên tham gia khảo sát tự nhận thấy họ đã có những nỗ lực phấn đấu nhất định. Khoảng xấp xỉ 50% số thanh niên tự nhận thấy mình đã có những nỗ lực rất lớn (ở mức 6 và mức 7); khoảng từ 35% đến 45% - nỗ lực ở mức trung bình (mức 4 và mức 5); số còn lại - khoảng 6% đến hơn 10% thanh niên có mức nỗ lực phấn đấu rất thấp (mức 1, 2 và mức 3).

Những số liệu này chắc chắn chưa phản ánh đúng thực trạng nỗ lực của thanh niên trong cuộc sống hiện thực vì chúng mang tính chủ quan, do bản thân thanh niên tự đánh giá. Tuy nhiên, bằng những quan sát thực tiễn, chúng ta cũng có thể thấy, có sự phân hoá khá rõ trong thanh niên về vấn đề này. Có những thanh niên khá bàng quan với cuộc sống, ít suy ngẫm về tương lai và không có kế hoạch phát triển đường đời, họ sống với hiện thực của từng ngày. Trong khi đó, cũng có không ít thanh niên sống với những nỗ lực mỗi ngày, vì những giá trị thiết thực trước mắt, có ý nghĩa cá nhân nhiều hơn, đồng thời vì cả những giá trị xã hội, vì lợi ích của người khác, của toàn xã hội. Hiện nay, trong xã hội đang tồn tại hai hiện tượng có chiều hướng trái ngược nhau. Một mặt, phong trào tình nguyện của thanh niên ngày càng diễn ra rộng khắp, đa dạng (không chỉ do các tổ chức chính thức của thanh niên phát động mà còn do chính các nhóm không chính thức của thanh niên tự triển khai) và ngày càng nhiều thanh niên tham gia. Mặt khác, theo SAVY, 2008 (do Tổng cục Dân số và Tổng cục Thống kê thực hiện trên 10.000 thanh niên ở 63 tỉnh, thành), tại thời điểm khảo sát có 21,3% số thanh niên từng có cảm giác hoàn toàn thất vọng về tương lai. Đáng chú ý là càng trẻ thì càng nhiều người có cảm giác buồn chán. Trong cuộc đời, chắc chắn ai cũng đã từng có lúc cảm thấy buồn chán, đó là chuyện bình thường của những trải nghiệm xúc cảm. Song một khi những trải nghiệm xúc cảm đó xảy ra thường xuyên, dẫn đến tâm trạng thất vọng về tương lai thì đã trở thành một vấn đề đáng quan tâm một cách nghiêm túc. Dưới góc độ tâm lý học thì trách nhiệm ở đây chủ yếu thuộc về bản thân mỗi thanh niên. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chỉ khi có những suy nghĩ tích cực về cuộc sống và thật sự nỗ lực để đạt được những gì đặt ra một cách hợp lý và có tính khả thi thì thanh niên mới có thể thay đổi chính mình và cuộc sống của mình.

Tóm lại, thanh niên là lứa tuổi có nhiều hoài bão, không chỉ muốn khẳng định mình trong cuộc sống mà còn khát khao được góp sức cho sự phát

triển chung của cả dân tộc, nhân loại. Đây là những nội lực sống của họ. Vấn đề là cần tạo môi trường và những điều kiện thuận lợi để những nội lực đó thật sự trở thành những động lực thúc đẩy họ hành động trong thực tiễn cuộc sống.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Phạm Minh Hạc, Lê Đức Phúc (chủ biên), *Nghiên cứu giá trị nhân cách theo phương pháp NEO PI-R cải biên*, NXB KHXN, Hà Nội, 2007.
2. Phạm Hồng Tung, *Thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.
3. Huỳnh Khái Vinh (chủ biên), *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001.
4. SAVY, 2003, 2008.